

Số: 16/2024/QĐST-DS

Phú Lương, ngày 23 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 146, 147, 201, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166, Điều 203 Luật đất đai; Điều 117; Điều 122, Điều 127, Điều 131 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số 38/2024/DS-ST ngày 26/4/2024 về việc “Tranh chấp đòi quyền sử dụng đất, yêu cầu tuyên hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất vô hiệu”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông Hà Văn L sinh năm 1962; Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Hoàng Thị T,

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hà Văn L và bà Hoàng Thị T: bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1962 – Luật sư đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: - Bà Ma Thị X, sinh năm 1958

- Chị Phương Thị L, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hà Văn D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Hà Văn T2, sinh năm 1988 (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của anh Hà Văn T2:

+ Bà Ma Thị X, sinh năm 1958

+ Chị Phương Thị L, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về việc tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận Giấy tặng cho quyền sử dụng đất (bản viết tay) lập ngày 22/9/2017 giữa ông Hà Văn L và anh Hà Văn T2 đối với thửa đất số 664 tờ bản đồ 116 diện tích 7773 m² (đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri BI 125811, sổ vào sổ CH 00893 do UBND huyện Phú Lương cấp ngày 20/4/2012 mang tên ông Hà Văn L và bà hoàng Thị T) bị vô hiệu.

2. Về việc giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu:

- Chị Phương Thị L và bà Ma Thị X có trách nhiệm trả lại bà Hoàng Thị T, ông Hà Văn L thửa đất số 664 tờ bản đồ 116 (diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 7773 m², diện tích theo hiện trạng hiện nay là 7.224,4 m², theo sơ đồ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 31, 32, 64, 63, 62, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 61, 60, 57, 59, 58, 1) (có sơ đồ kèm theo).

- Ông Hà Văn L và bà Hoàng Thị T được quyền sở hữu toàn bộ số cây keo trên thửa đất 664 tờ bản đồ 116 xã Yên Trạch, huyện Phú Lương (theo hiện trạng cây keo do chị L trồng năm 2021) (có sơ đồ kèm theo).

- Chị Phương Thị L có trách nhiệm trả lại cho bà Hoàng Thị T, ông Hà Văn L 01 (bản chính) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri BI 125811, sổ vào sổ CH 00893 do UBND huyện Phú Lương cấp ngày 20/4/2012 mang tên ông Hà Văn L và bà hoàng Thị T (đã thực hiện xong).

- Ông Hà Văn L và bà Hoàng Thị T có trách nhiệm thanh toán cho chị Phương Thị L số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Chị L được sở hữu số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) do ông L và bà T thanh toán (Các bên đã thanh toán cho nhau xong).

3. Chi phí tố tụng: Bà Hoàng Thị T tự nguyện chịu chi phí thẩm định, đo đạc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Bà Hoàng Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch và 875.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước.

Tuy nhiên bà T trên 60 tuổi nên được miễn án phí theo khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Yên Trạch;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan